

Số: 1722/TCHQ-GSQL

V/v thủ tục hải quan đối với hàng hoá có xuất xứ Lào nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan năm 2009

Hà Nội, ngày 01 tháng 02 năm 2009

Kính gửi: Cục Hải quan các tỉnh: Điện Biên, Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế, Gia Lai - Kon Tum

Ngày 20/02/2009, Bộ Công Thương ban hành Thông tư số 04/2009/TT-BCT hướng dẫn việc nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan năm 2009 với thuế suất thuế nhập khẩu 0% đối với hàng hoá có xuất xứ Lào (Tổng cục đã sao gửi Hải quan các địa phương). Để việc thực hiện được thống nhất, Tổng cục Hải quan hướng dẫn thêm như sau:

I. Thủ tục hải quan, chế độ báo cáo, trừ lùi hạn ngạch đối với hàng hoá có xuất xứ Lào khi thực hiện Thông tư số 04/2009/TT-BCT ngày 20/02/2009 của Bộ Công Thương (sau đây gọi tắt là Thông tư số 04/2009/TT-BCT):

1. Thủ tục hải quan:

a. Đối với lá và cọng thuốc lá :

Những doanh nghiệp có Giấy phép nhập khẩu thuốc lá nguyên liệu theo hạn ngạch thuế quan năm 2009 do Bộ Công Thương cấp, hàng hoá nhập khẩu có tên hàng, mã số hàng hoá nêu tại mục II, Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 04/2009/TT-BCT, có C/O form S do cơ quan có thẩm quyền của Lào cấp theo quy định thì khi làm thủ tục nhập khẩu được áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu 0% theo Thông tư số 04/2009/TT-BCT.

Khi làm thủ tục nhập khẩu, Chi cục Hải quan cửa khẩu nơi làm thủ tục nhập khẩu hàng hoá thực hiện trừ lùi theo đúng quy định đối với Giấy phép nhập khẩu thuốc lá nguyên liệu theo hạn ngạch thuế quan năm 2009 do Bộ Công Thương cấp.

b. Đối với thóc, gạo, phụ kiện môtô:

Khi làm thủ tục nhập khẩu thóc, gạo, phụ kiện môtô có tên hàng, mã số hàng hoá nêu tại mục I và III, Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 04/2009/TT-BCT, Chi cục Hải quan cửa khẩu không yêu cầu doanh nghiệp phải có Giấy phép hạn ngạch thuế quan, nhưng phải có C/O form S do cơ quan có thẩm quyền của Lào cấp theo quy định mới được áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu 0%.

c. Hàng hoá nêu tại điểm a, điểm b trên đây phải làm thủ tục nhập khẩu tại các Chi cục Hải quan quản lý các cửa khẩu có tên trong Phụ lục số 02 kèm theo Thông tư số 04/2009/TT-BCT.

2. Chế độ báo cáo số liệu nhập khẩu: Sau khi hoàn thành thủ tục nhập khẩu của từng tờ khai hàng hoá nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan của Thông tư số

04/2009/TT-BCT, Chi cục Hải quan cửa khẩu nơi làm thủ tục nhập khẩu fax báo cáo ngay trong ngày về Tổng cục Hải quan (Vụ Giám sát quản lý: 04.38725909); trường hợp fax đến số máy 04 38725909 không thực hiện được thì ghi vào bản báo cáo “Đề nghị chuyển ngay cho Vụ GSQ” và fax đến số máy 04 38725905 của bộ phận Văn thư Tổng cục. Nội dung báo cáo ghi rõ: số, ngày, tháng, năm tờ khai nhập khẩu; tên và lượng hàng nhập khẩu; trị giá hàng nhập khẩu; tên doanh nghiệp nhập khẩu.

Cục Hải quan các tỉnh nêu trên chỉ đạo các Chi cục Hải quan quản lý các cửa khẩu có tên trong Phụ lục số 2 ban hành kèm theo Thông tư số 04/2009/TT-BCT thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo này.

Chi cục Hải quan cửa khẩu nào báo cáo không kịp thời trong ngày, báo cáo số liệu không chính xác dẫn đến việc các doanh nghiệp vượt tổng lượng hạn ngạch thuế quan nhập khẩu tại Phụ lục số 1 ban hành kèm theo Thông tư số 04/2009/TT-BCT thì Chi cục trưởng và Cục trưởng Cục Hải quan phải chịu trách nhiệm.

3. Trừ lùi tự động hạn ngạch thuế quan theo quy định tại Điều 4, Thông tư số 04/2009/TT-BCT:

Do hiện nay chưa trừ lùi được bằng công nghệ thông tin; vì vậy, trước mắt vẫn phải trừ lùi bằng phương pháp thủ công như sau:

Căn cứ tổng lượng hạn ngạch thuế quan của từng mặt hàng tại Thông tư số 04/2009/TT-BCT và số liệu nhập khẩu của từng mặt hàng theo từng tờ khai do các Chi cục Hải quan cửa khẩu báo cáo, Vụ Giám sát quản lý thực hiện trừ lùi hạn ngạch thuế quan.

Việc trừ lùi thực hiện theo nguyên tắc: căn cứ thời gian fax thể hiện trên báo cáo của các Chi cục Hải quan cửa khẩu gửi Vụ Giám sát quản lý; tờ khai nào thuộc báo cáo có thời gian fax trước thì trừ lùi trước. Nếu trong một báo cáo có nhiều tờ khai thì tờ khai nào có số đăng ký trước thì trừ lùi trước. Việc trừ lùi được thực hiện ngay khi nhận được báo cáo.

Khi tổng lượng hạn ngạch thuế quan của mặt hàng đã thực hiện được 70% thì Vụ Giám sát quản lý sẽ thông báo cho các Cục Hải quan để thông báo cho các Chi cục Hải quan cửa khẩu biết.

4. Đề đảm bảo không nhập khẩu vượt hạn ngạch, việc làm thủ tục hải quan của lô hàng có mặt hàng đã thực hiện được 70% tổng lượng hạn ngạch quy định tại Thông tư số 04/2009/TT-BCT thực hiện như sau:

Sau khi đăng ký tờ khai hải quan xong, Chi cục Hải quan nơi làm thủ tục nhập khẩu phải fax báo cáo ngay cho Vụ Giám sát quản lý về số tờ khai, tên hàng, lượng hàng nhập khẩu, doanh nghiệp nhập khẩu và chưa được thông quan hàng hoá cho đến khi nhận được thông báo của Vụ Giám sát quản lý.

Trong thời hạn 08 giờ làm việc kể từ khi nhận được báo cáo, Vụ Giám sát quản lý tiến hành kiểm tra lượng hạn ngạch còn lại và thông báo bằng fax cho Chi cục Hải quan cửa khẩu nhập biết còn hay hết hạn ngạch.

Khi nhận được thông báo của Vụ Giám sát quản lý “còn hạn ngạch thuế quan và lô hàng vẫn nằm trong hạn ngạch” thì Chi cục Hải quan cửa khẩu làm tiếp thủ tục hải quan cho lô hàng đã đăng ký tờ khai trên đây và áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu theo Thông tư số 04/2009/TT-BCT.

Sau khi hoàn thành thủ tục nhập khẩu, nếu lô hàng có sự sai khác về tên hàng, lượng hàng nhập khẩu so với khi đăng ký tờ khai thì Chi cục Hải quan cửa khẩu fax báo cáo Vụ Giám sát quản lý theo hướng dẫn tại điểm 2 trên đây, để Vụ Giám sát quản lý điều chỉnh lại số liệu trừ lùi hạn ngạch.

Khi nhận được thông báo của Vụ Giám quản lý “hạn ngạch thuế quan đã được nhập khẩu hết” thì Chi cục Hải quan cửa khẩu không được áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu theo Thông tư số 04/2009/TT-BCT cho lô hàng đã đăng ký tờ khai trên đây và các lô hàng tiếp theo.

**II. Điều chỉnh thuế suất thuế nhập khẩu đối với những lô hàng nhập khẩu theo các tờ khai hải quan đăng ký từ ngày 01/01/2009 đến trước ngày Thông tư số 04/2009/TT-BCT có hiệu lực thi hành:**

1. Căn cứ Điều 1 Thông tư số 04/2009/TT-BCT, những lô hàng có xuất xứ Lào nhập khẩu theo các tờ khai hải quan đăng ký từ ngày 01/01/2009 đến trước ngày Thông tư số 04/2009/TT-BCT có hiệu lực thi hành, đáp ứng đủ các quy định tại Thông tư này nhưng chưa tính thuế nhập khẩu theo thuế suất 0% thì được điều chỉnh xuống thuế suất 0% nếu còn hạn ngạch thuế quan năm 2009 đối với hàng hoá có xuất xứ Lào.

2. Việc xác định còn hạn ngạch thuế quan năm 2009 được thực hiện như sau:

a- Trước khi điều chỉnh thuế suất thuế nhập khẩu xuống 0%, đơn vị Hải quan làm thủ tục điều chỉnh phải báo cáo Tổng cục Hải quan (Vụ Giám sát quản lý) theo nội dung: số, ký hiệu, ngày, tháng, năm tờ khai nhập khẩu; tên, mã hàng, lượng hàng, trị giá hàng nhập khẩu; tên doanh nghiệp nhập khẩu và gửi kèm theo bản sao Phiếu theo dõi, trừ lùi hạn ngạch (đối với mặt hàng nhập khẩu là lá và cọng thuốc lá).

b- Ngay sau khi nhận được báo cáo của Hải quan địa phương, Vụ Giám sát quản lý thực hiện kiểm tra tổng lượng hạn ngạch năm 2009 chưa thực hiện; thông báo cho Hải quan địa phương biết còn hay hết hạn ngạch; thực hiện trừ lùi vào tổng lượng hạn ngạch nhập khẩu năm 2009, nếu còn hạn ngạch.

Việc trừ lùi đối với trường hợp này thực hiện theo nguyên tắc: căn cứ vào ngày trên dấu công văn đến của Tổng cục Hải quan đóng trên văn bản báo cáo của Hải quan địa phương (nếu gửi theo đường bưu điện) hoặc ngày, giờ fax trên bản fax (nếu báo cáo gửi qua fax), tờ khai nào thuộc báo cáo đến Tổng cục trước thì đưa vào trừ lùi trước; trường hợp trong cùng một báo cáo có nhiều tờ khai, tờ khai nào đăng ký trước thì đưa vào trừ lùi trước.

3. Không điều chỉnh thuế suất nhập khẩu xuống 0% nếu hàng hoá không đáp ứng đủ các quy định của Thông tư số 04/2009/TT-BCT hoặc khi Vụ Giám sát quản lý thông báo hết hạn ngạch thuế quan năm 2009.

4. Thời hạn điều chỉnh thuế suất:

Phải làm thủ tục điều chỉnh lại thuế suất nhập khẩu theo Thông tư số 04/2009/TT-BCT trong thời hạn Thông tư này còn hiệu lực thi hành./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Bộ Tài chính: + Lãnh đạo Bộ (để b/c)  
+ Vụ CST; Vụ PC (để phối hợp);
- Vụ XNK (Bộ Công Thương);
- Cục Hải quan tỉnh, TP. (để phối hợp);
- Các Cục, Vụ: KTSTQ, ĐTCBL,  
PC, KTTT, TTr TCHQ;
- Website TCHQ;
- Lưu VT; GSQSL (02 bản).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Vũ Ngọc Anh**

09604345